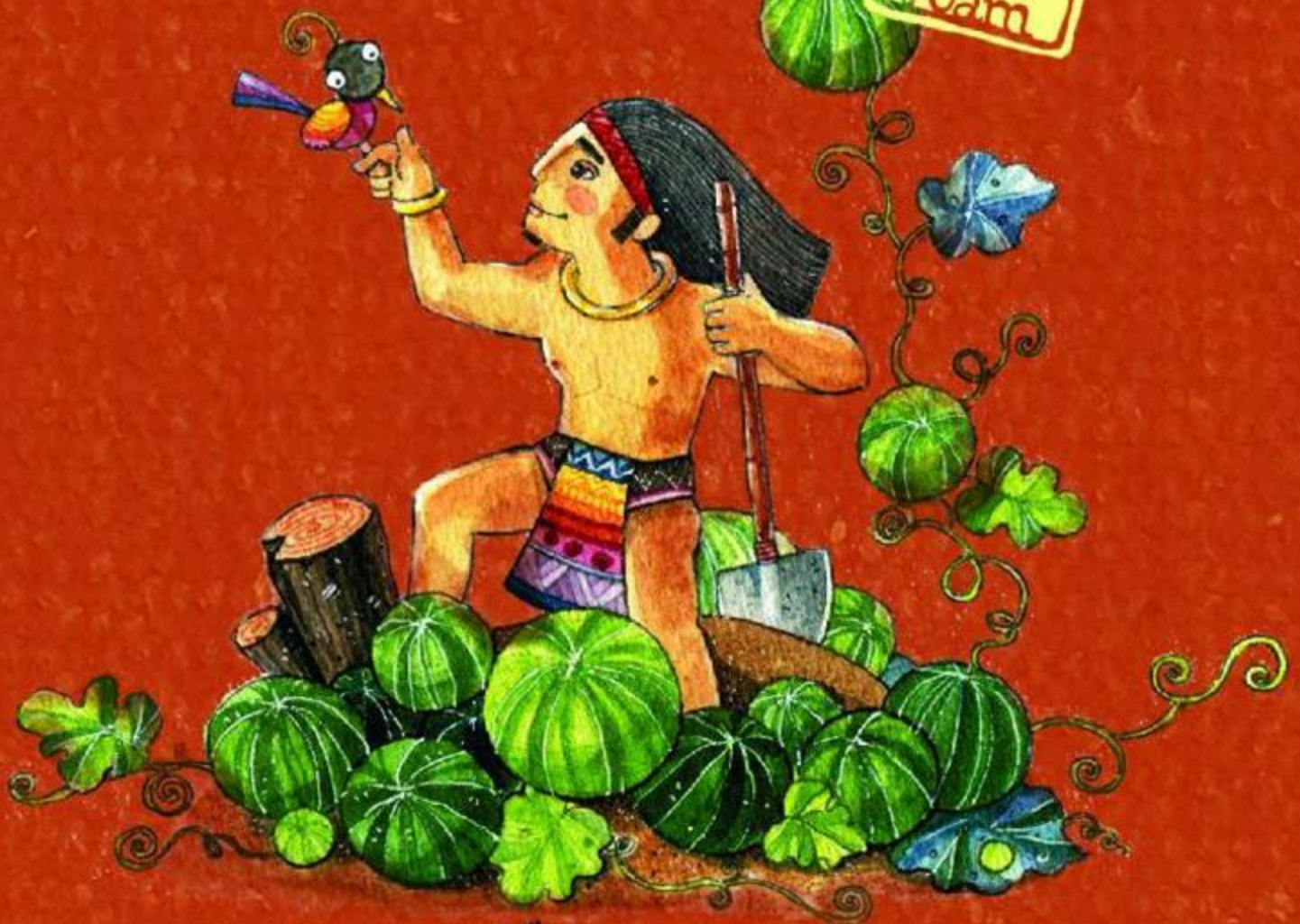




SƯ TÍCH DƯA HẦU

Tranh
truyện
cổ tích
Việt
Nam



SỰ TÍCH DƯA HẦU



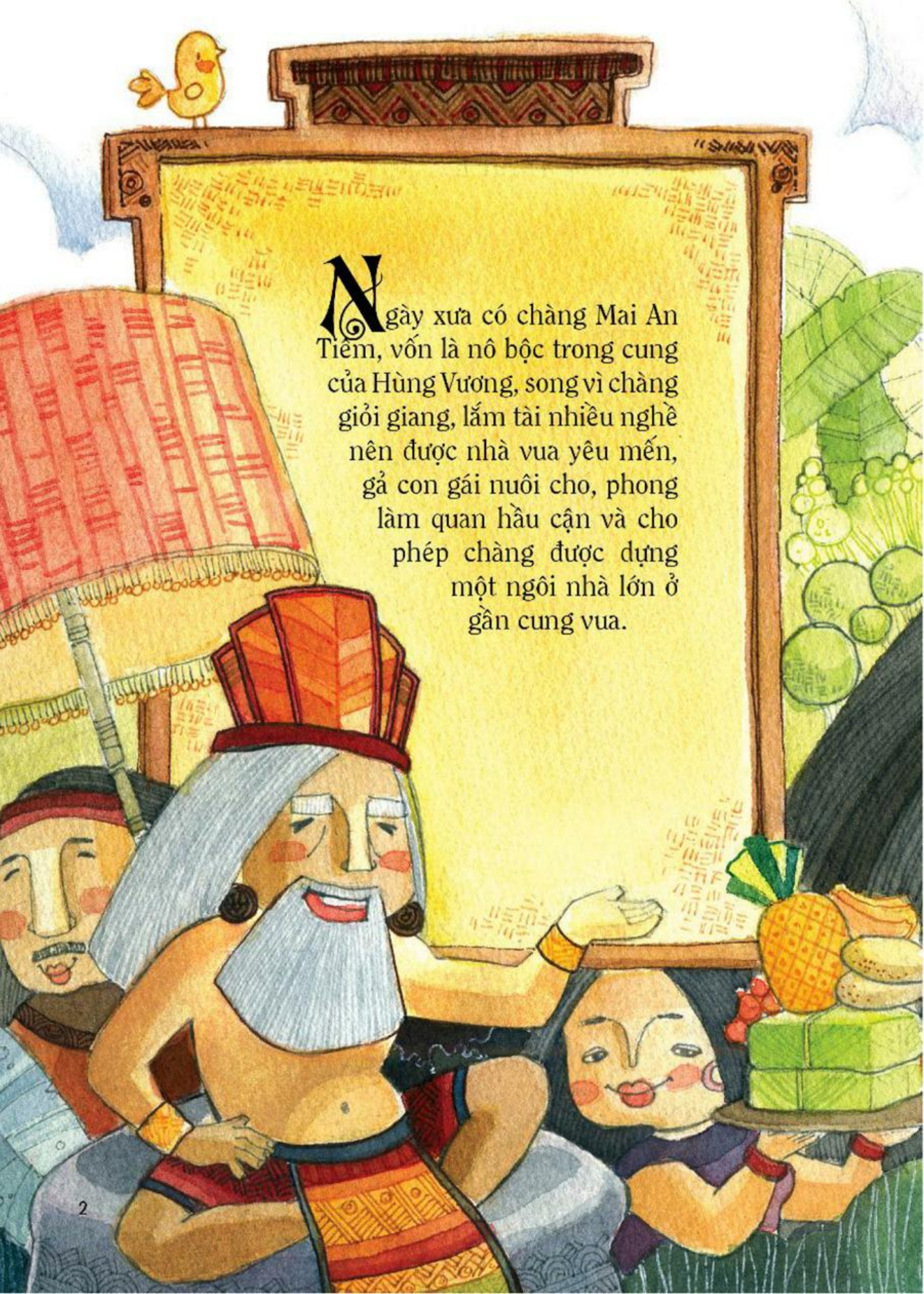
LINH NÂU kể, THÁI MỸ PHƯƠNG vẽ



nhà nam



NHÀ XUẤT BẢN
MỸ THUẬT



Ngày xưa có chàng Mai An Tiêm, vốn là nô bộc trong cung của Hùng Vương, song vì chàng giỏi giang, lắm tài nhiều nghề nên được nhà vua yêu mến, gả con gái nuôi cho, phong làm quan hầu cận và cho phép chàng được dựng một ngôi nhà lớn ở gần cung vua.



Chàng Mai tính tình phóng khoáng, một đêm trăng thanh bỗng cao hứng làm cơm thết đãi khách quan. Khách nào tới dự cũng trầm trồ trước cơ ngơi của chàng. Lời ca tụng chàng cất lên không ngớt. Trong cảnh người người xưng tụng ấy, An Tiêm chỉ cười lớn mà rằng. “Các vị đã quá lời rồi. Tất cả mọi thứ đều là nhờ đôi tay này của tôi cả.”









Nào ngờ trong đám khách dự tiệc lại có một viên Lạc hầu vốn ngầm ngầm đồ kỵ với An Tiêm. Hắn bèn chộp ngay lấy câu nói đó, ngay sớm hôm sau đã đem ton hót lại với vua Hùng và ra sức xúc xiểm. Đến khi hắn xảo quyết thì thào, “Gã họ Mai ngạo mạn ấy quả thực không buồn che giấu tâm coi thường công ơn của bệ hạ!” thì nhà vua ùng ùng nổi giận, gầm lên như sấm, “Quân vô ơn! Cấp cho hắn một chiếc thuyền con, đày hắn ra hoang đảo xem không có ta hắn có sống nổi không!”

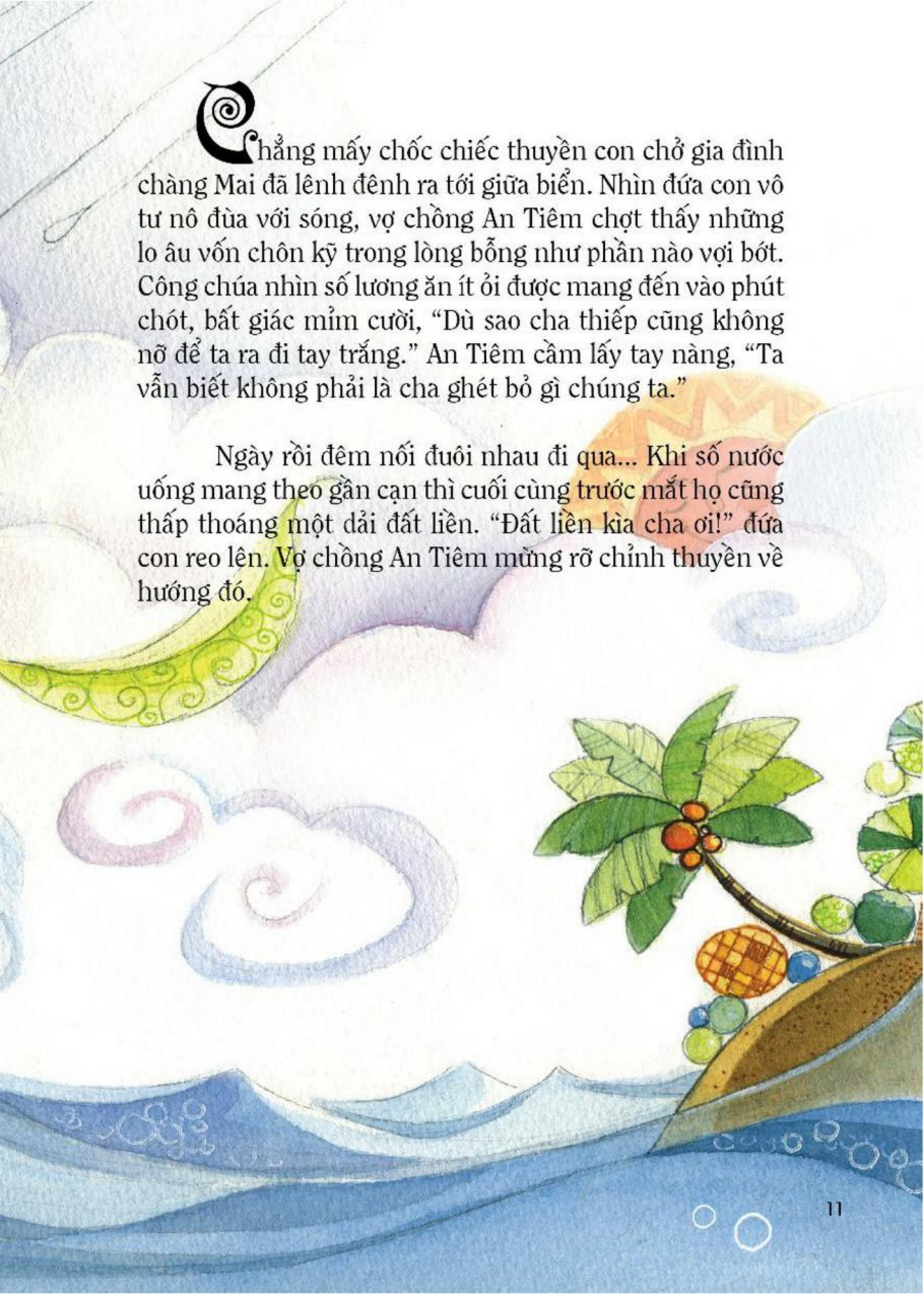




Vậy là ngay chiều hôm ấy, tai họa đã giáng xuống nhà Mai An Tiêm. Quân lính vây kín nhà chàng, buộc chàng đi đày ngay lập tức. An Tiêm chẳng oán thán nửa lời, bước theo đám lính ra bờ biển. Công chúa mặc bao lời can ngăn, nàng bé theo đưa con năm tuổi đi theo chàng. Khi ấy Hùng Vương đã nguôi giận, nhưng lời vua thốt ra đâu dễ lấy lại. Vua đành bảo một viên quan nhỏ, “Cấp cho hẳn chút lương ăn đủ dùng trong một mùa, ăn hết thì mặc cho chết đói.”



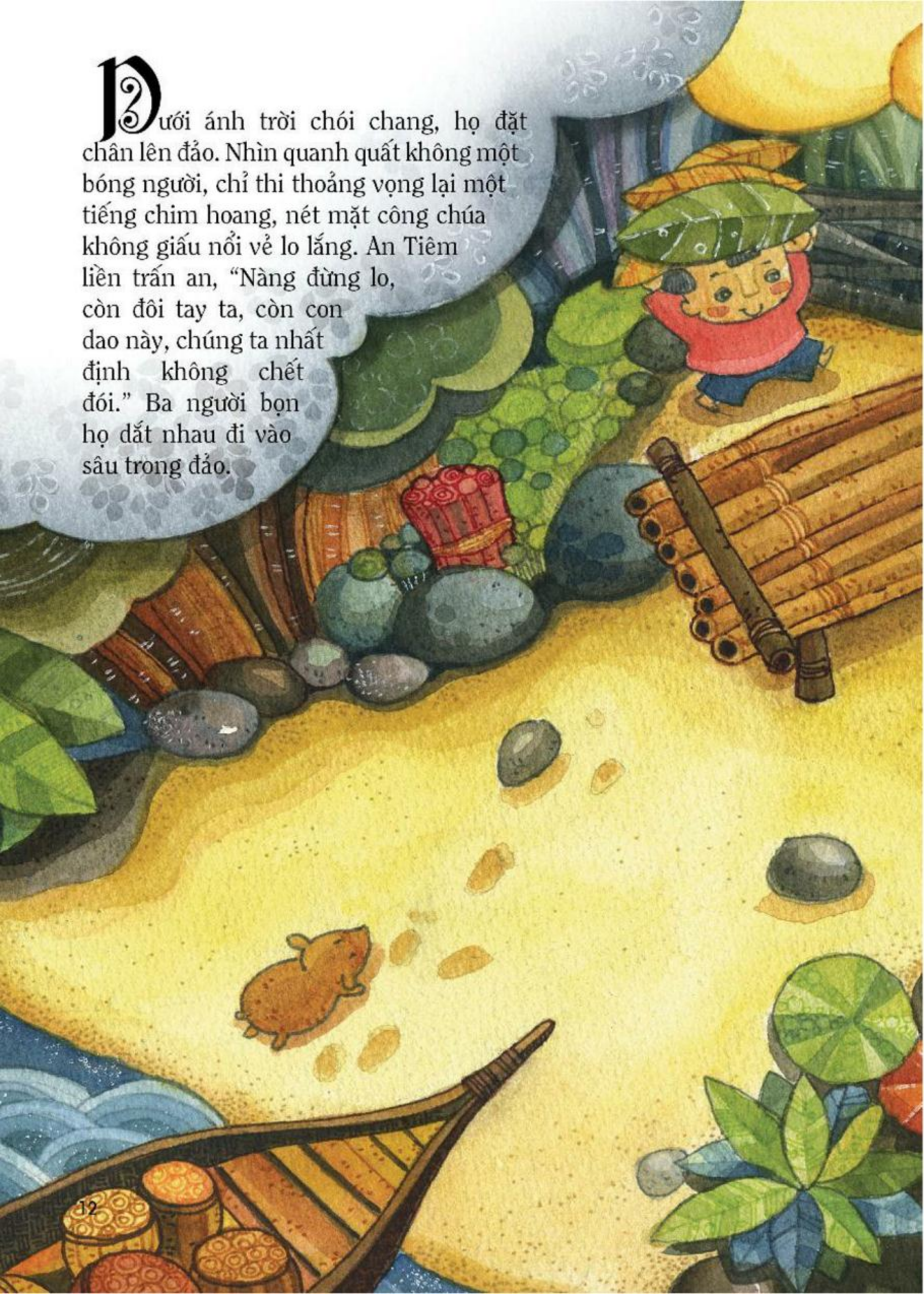


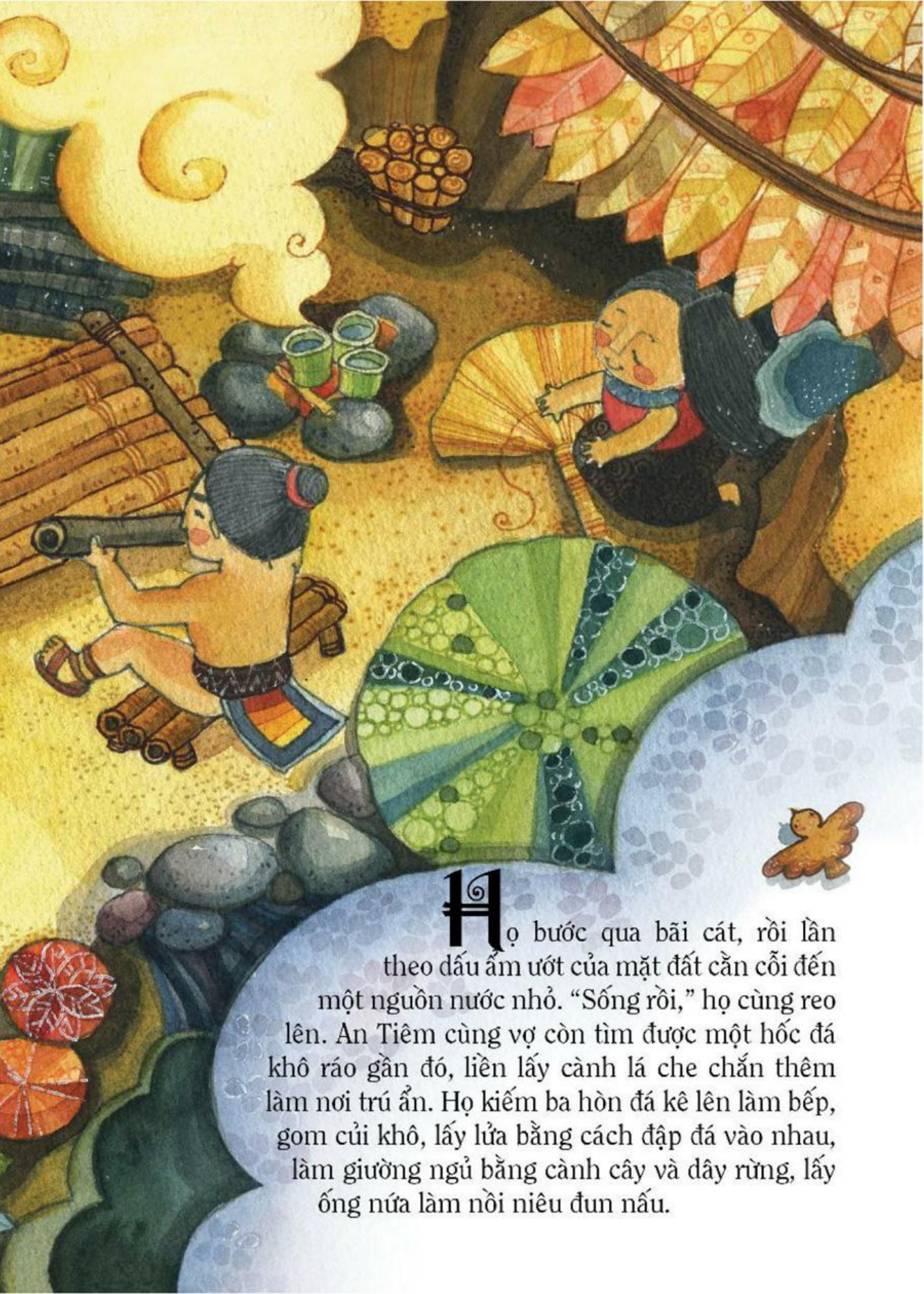


Chẳng mấy chốc chiếc thuyền con chở gia đình chàng Mai đã lên đênh ra tới giữa biển. Nhìn đứa con vô tư nô đùa với sóng, vợ chồng An Tiêm chợt thấy những lo âu vốn chôn kỹ trong lòng bỗng như phần nào vơi bớt. Công chúa nhìn số lương ăn ít ỏi được mang đến vào phút chót, bất giác mỉm cười, “Dù sao cha thiếp cũng không nỡ để ta ra đi tay trắng.” An Tiêm cầm lấy tay nàng, “Ta vẫn biết không phải là cha ghét bỏ gì chúng ta.”

Ngày rồi đêm nối đuôi nhau đi qua... Khi số nước uống mang theo gần cạn thì cuối cùng trước mắt họ cũng thấp thoáng một dải đất liền. “Đất liền kia cha ơi!” đứa con reo lên. Vợ chồng An Tiêm mừng rỡ chĩnh thuyền về hướng đó.

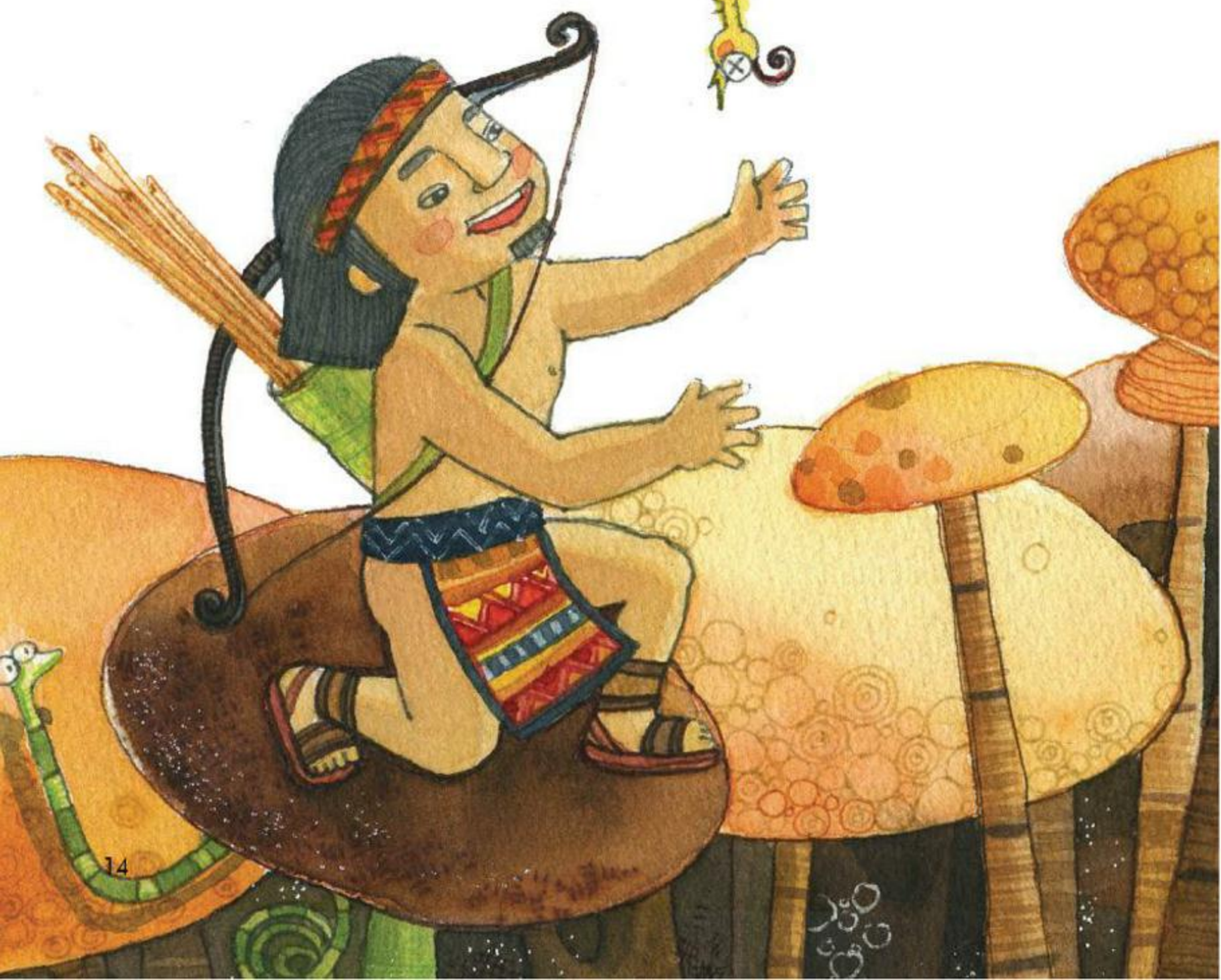
Dưới ánh trời chói chang, họ đặt chân lên đảo. Nhìn quanh quất không một bóng người, chỉ thi thoảng vọng lại một tiếng chim hoang, nét mặt công chúa không giấu nổi vẻ lo lắng. An Tiêm liền trấn an, “Nàng đừng lo, còn đôi tay ta, còn con dao này, chúng ta nhất định không chết đói.” Ba người bèn họ dắt nhau đi vào sâu trong đảo.





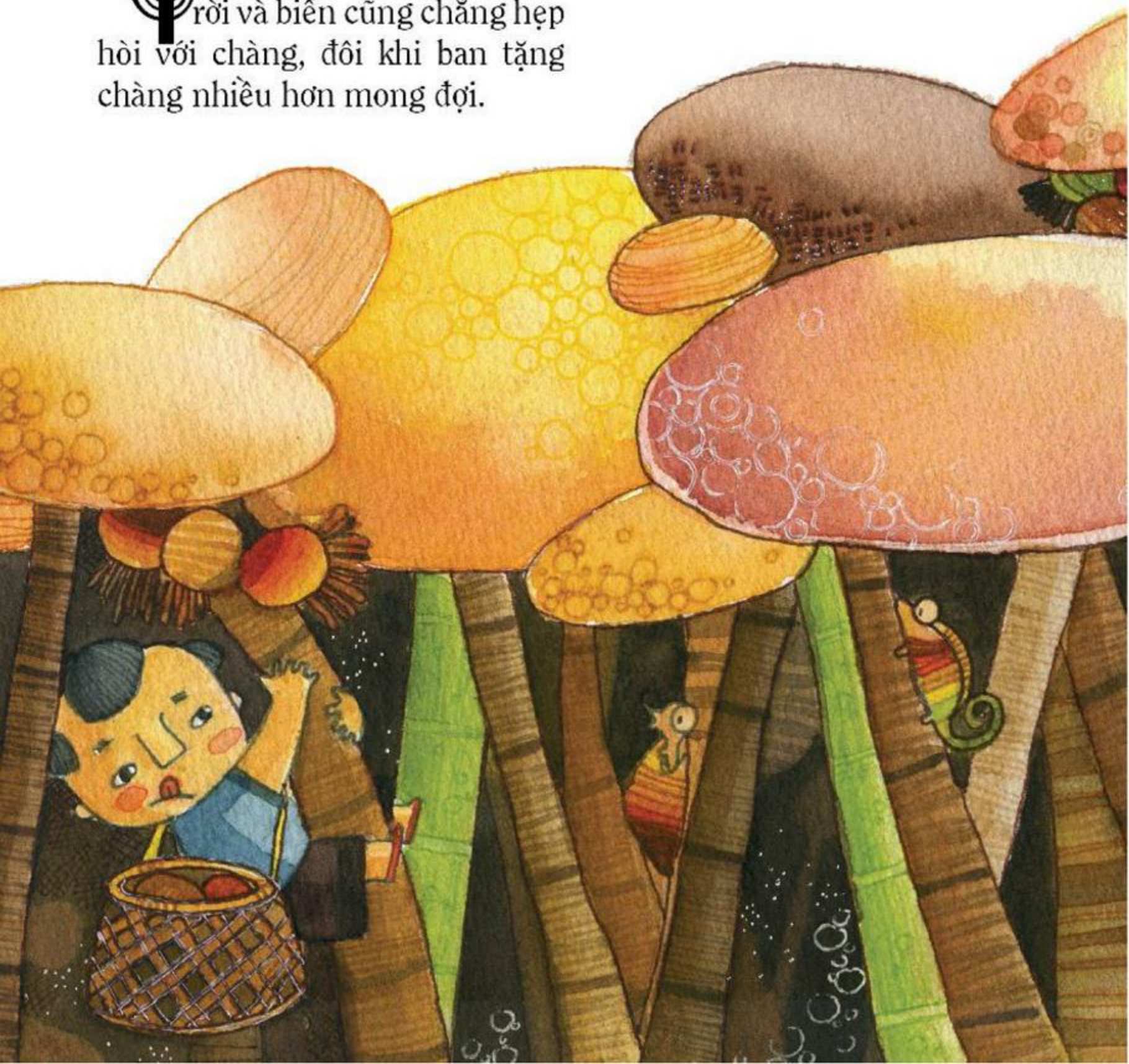
Họ bước qua bãi cát, rồi lần theo dấu ẩm ướt của mặt đất cần cỗi đến một nguồn nước nhỏ. “Sống rồi,” họ cùng reo lên. An Tiêm cùng vợ còn tìm được một hốc đá khô ráo gần đó, liền lấy cành lá che chắn thêm làm nơi trú ẩn. Họ kiếm ba hòn đá kê lên làm bếp, gom củi khô, lấy lửa bằng cách đập đá vào nhau, làm giường ngủ bằng cành cây và dây rừng, lấy ống nứa làm nồi niêu đun nấu.

Từ đó, ngày ngày, cha tìm tre nứa vót tên, làm cung để đi săn bắn, con theo vào rừng kiếm thêm quả dại, đến bữa lại về quây quần bên nhau. An Tiêm còn buộc con dao vào một cành cây chắc, làm thành cái lao, thỉnh thoảng đem ra biển xiên cá.



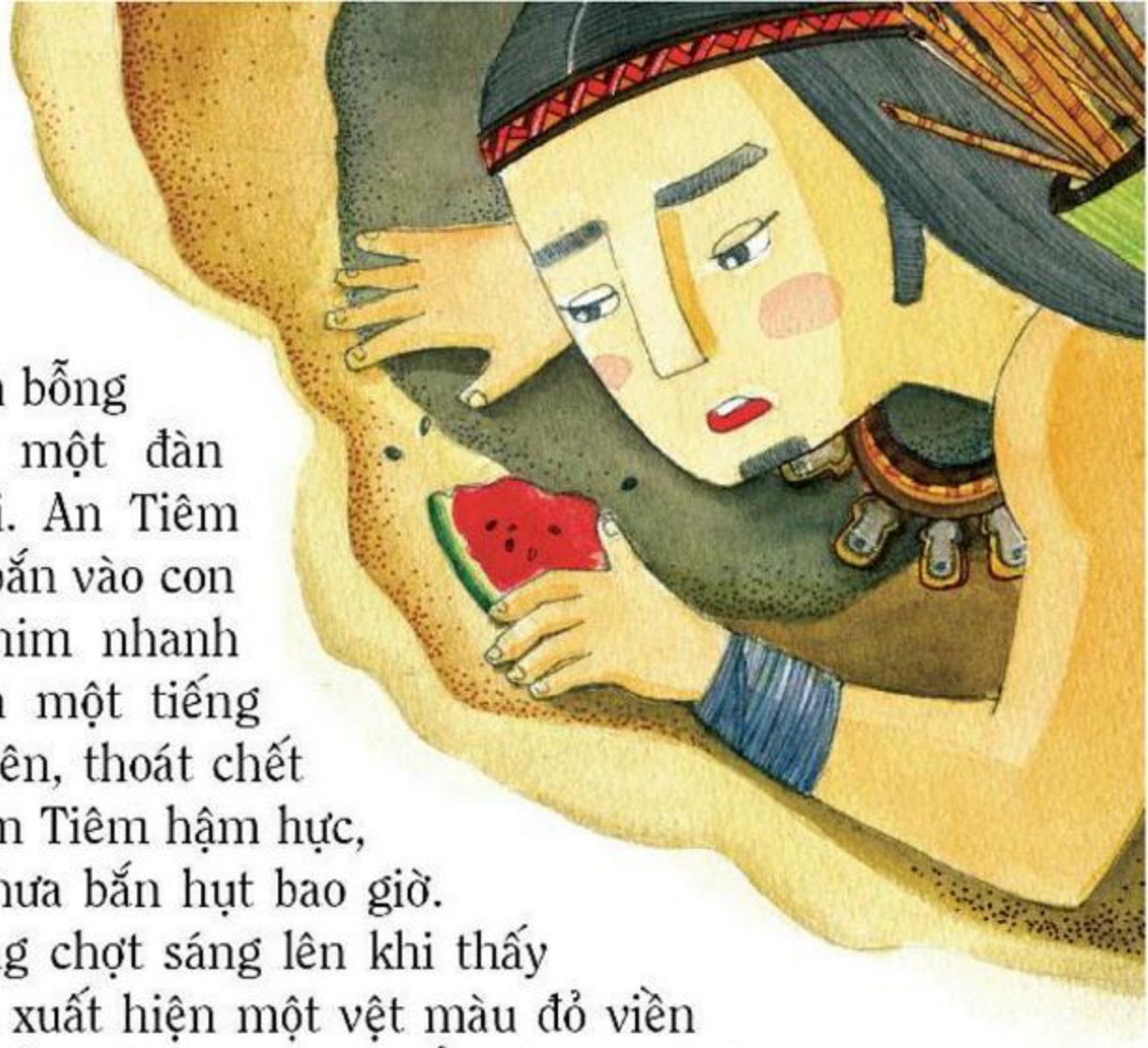


Trời và biển cũng chẳng hẹp
hòi với chàng, đôi khi ban tặng
chàng nhiều hơn mong đợi.





Một hôm bỗng từ phương Tây một đàn chim lớn bay tới. An Tiêm vội giương cung bắn vào con đầu đàn. Con chim nhanh như chớp ré lên một tiếng tránh được mũi tên, thoát chết trong gang tấc. An Tiêm hậm hực, xưa nay chàng chưa bắn hụt bao giờ. Nhưng mắt chàng chợt sáng lên khi thấy trên nền đất cát xuất hiện một vệt màu đỏ viền xanh. Chàng lại gần, thì ra là một mẫu của một loại quả nào đó. Chàng nghĩ bụng, “Hẳn là do con chim kia đã làm rơi xuống. Chim ăn được ắt người cũng ăn được...” Chàng ném thử, và cảm nhận một vị ngọt mát chưa từng thấy trên đầu lưỡi. Mừng rỡ, An Tiêm quyết định giữ lấy hạt mang về nhà.



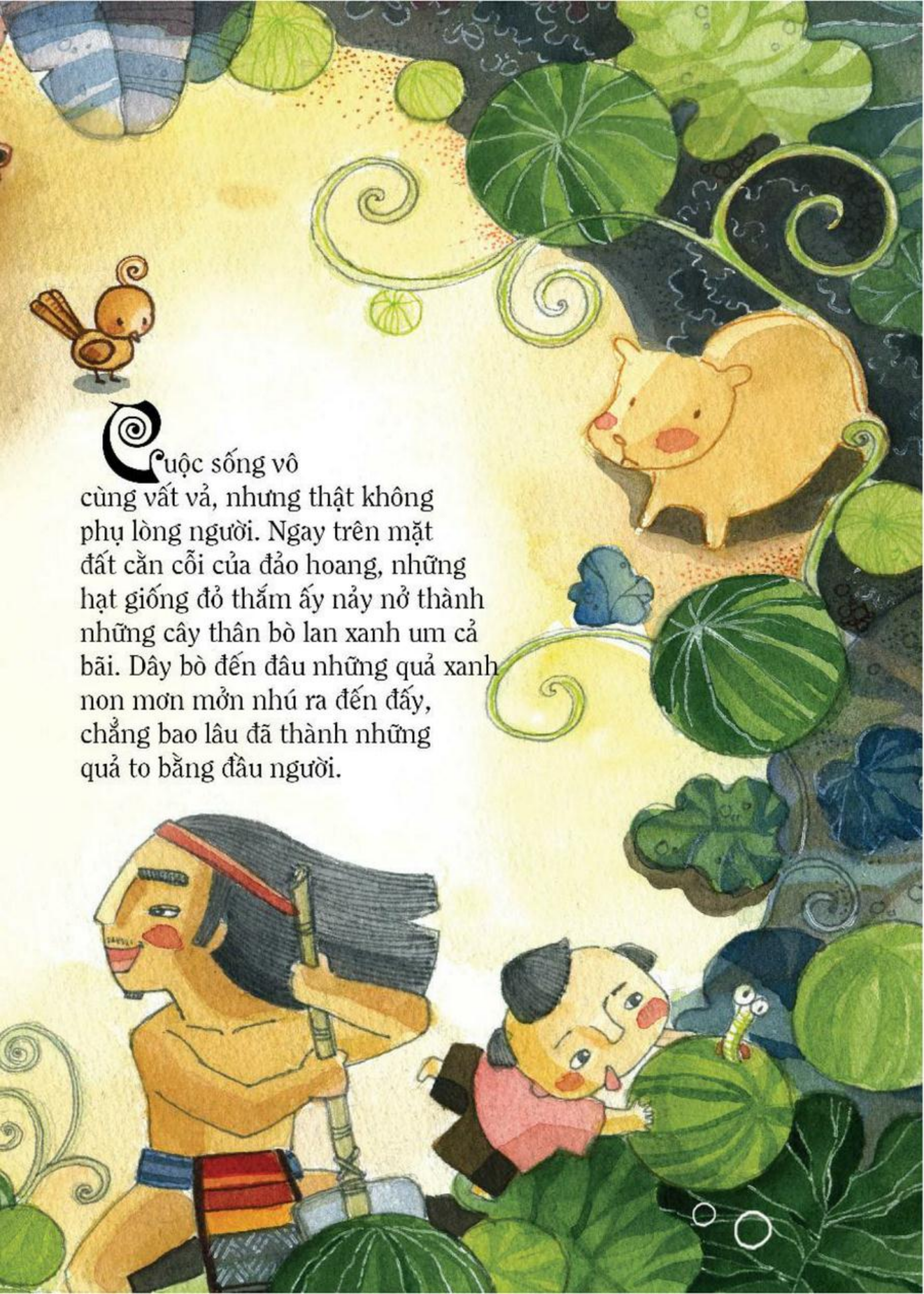


Ông chúa ngắm nghía những hạt đen nhánh ấy một hồi, rồi cũng bằng lòng cùng chồng đem gieo thử. Vậy là ngoài việc săn bắn, hái lượm mỗi ngày, họ còn hết lòng chăm sóc những hạt giống đó.





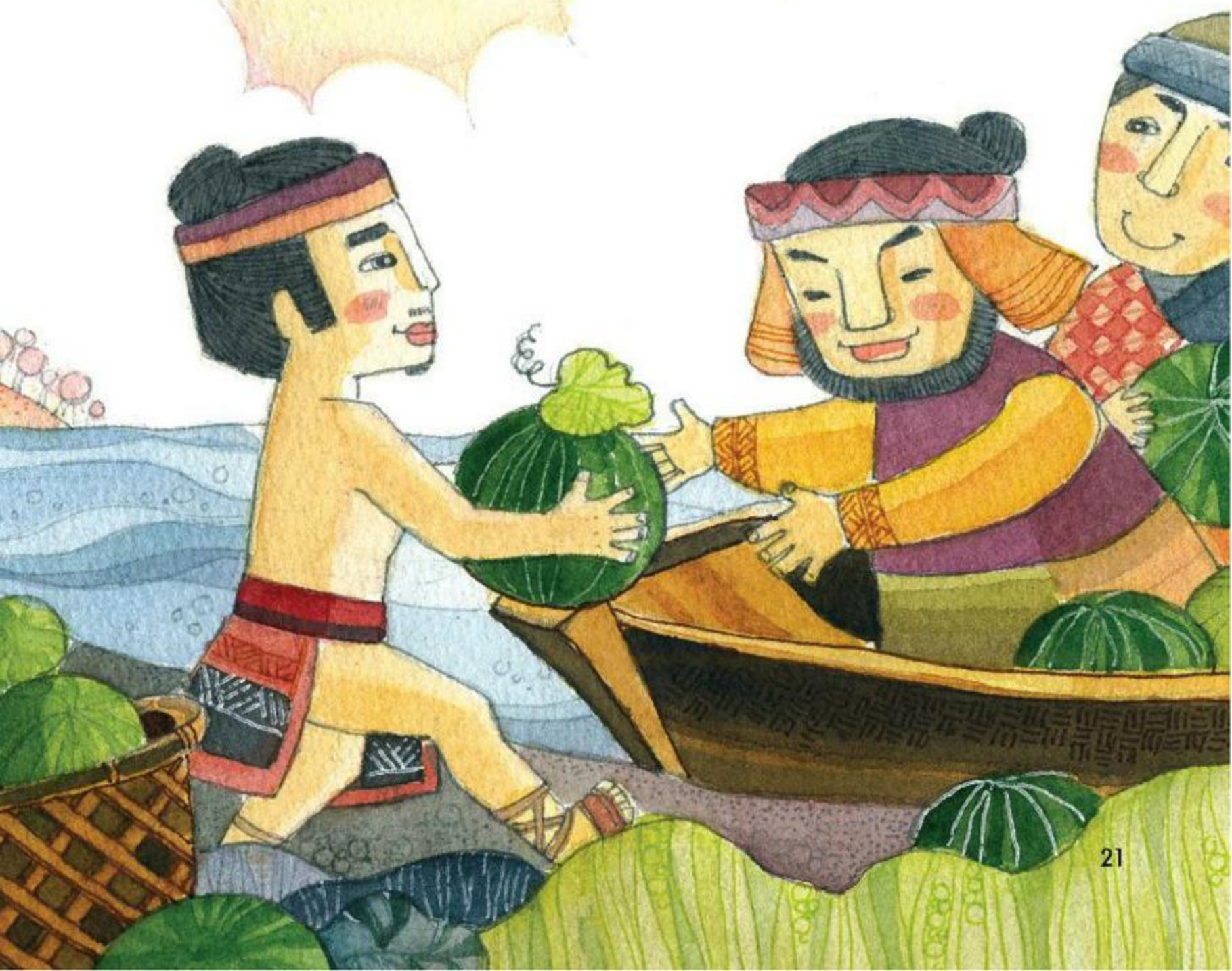
Quộc sống vô cùng vất vả, nhưng thật không phụ lòng người. Ngay trên mặt đất cằn cỗi của đảo hoang, những hạt giống đỏ thắm ấy nảy nở thành những cây thân bò lan xanh um cả bãi. Dây bò đến đâu những quả xanh non mơn mớn nhú ra đến đấy, chẳng bao lâu đã thành những quả to bằng đầu người.



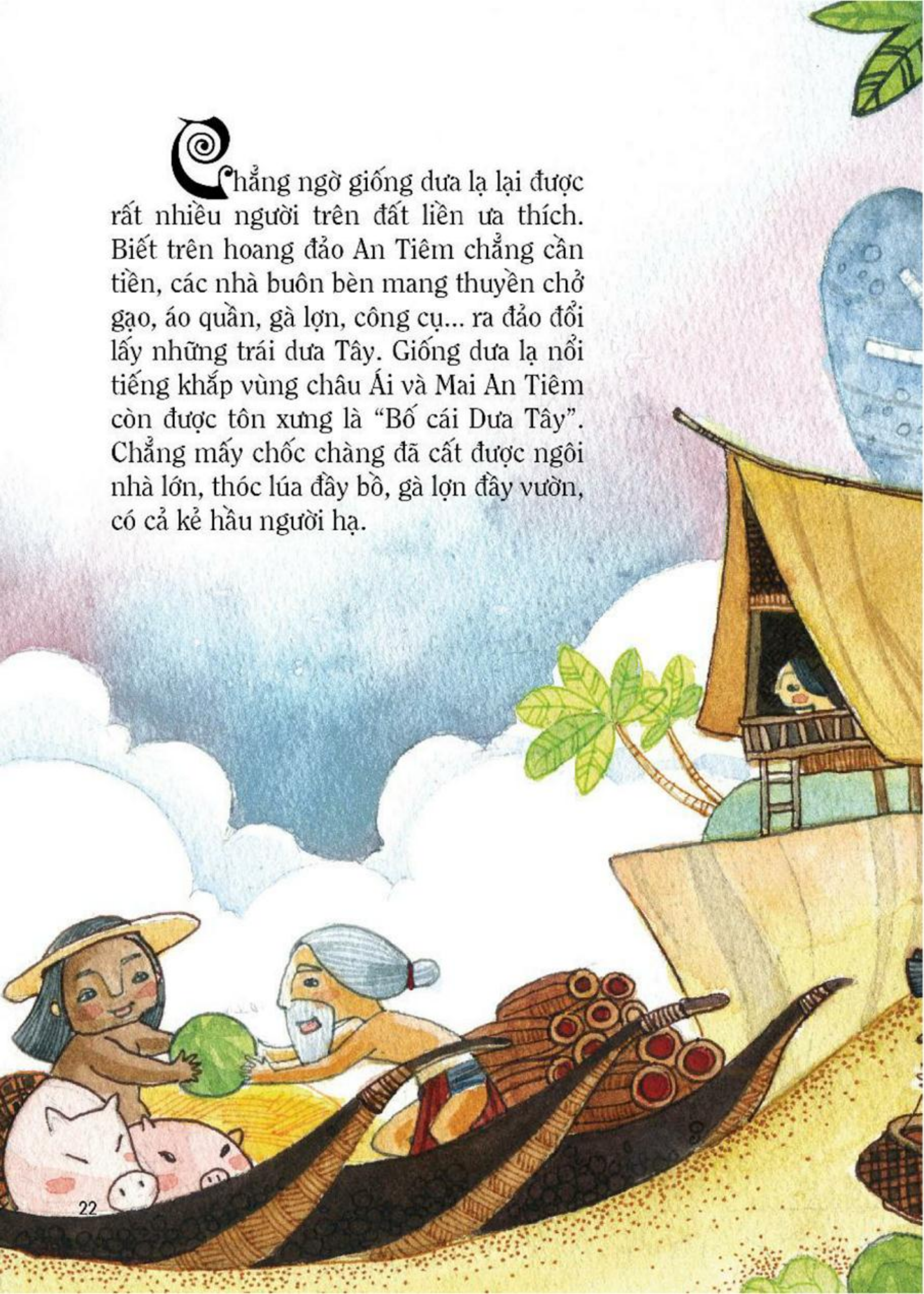


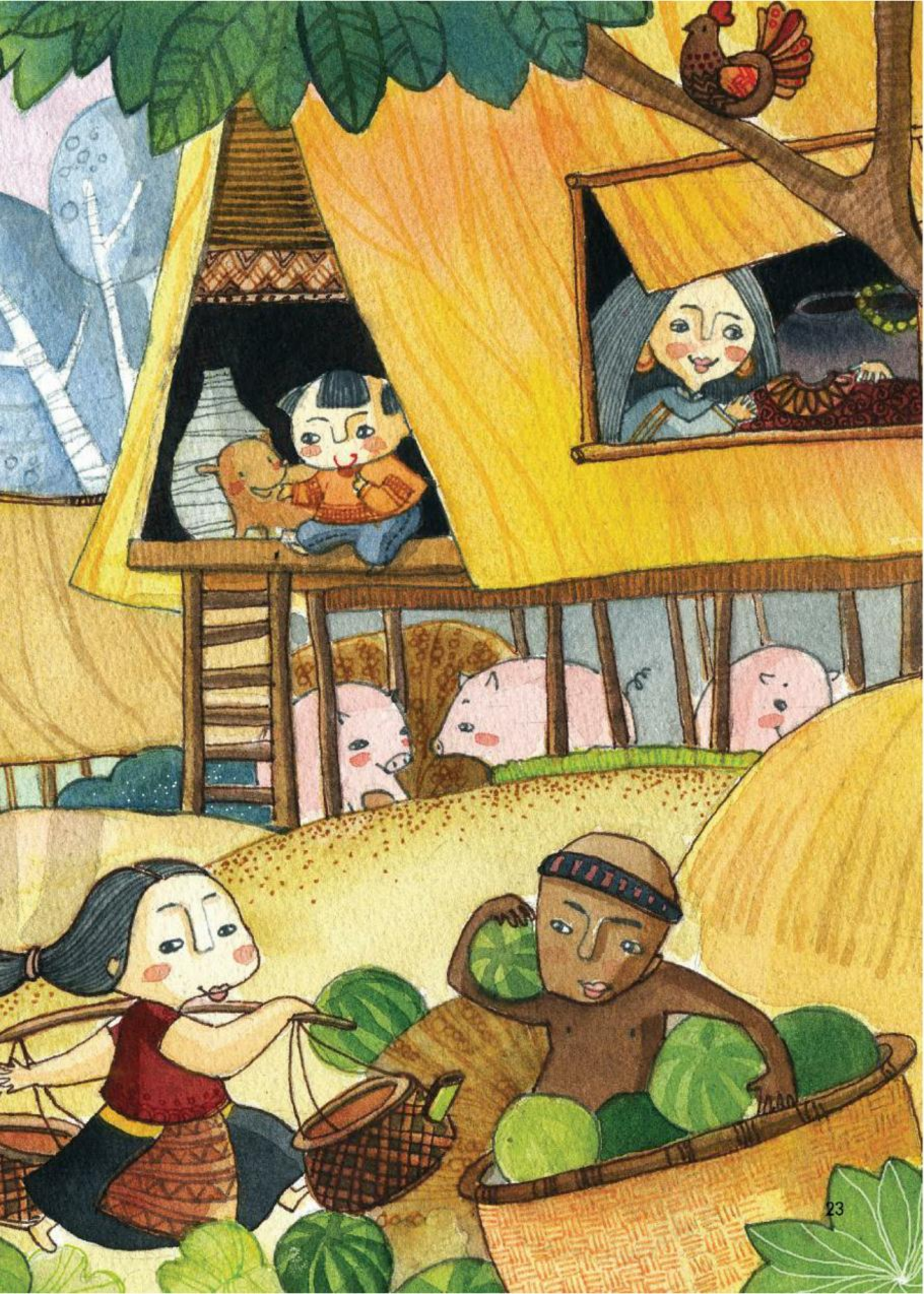
Mai An Tiêm mừng lắm, hái thử một quả, bổ ra thấy ruột đỏ thắm, hạt đen nhánh, hương thoang thoảng. Cả nhà chàng cùng xúm lại nếm thử quả lạ. Mắt họ lấp lánh niềm vui sướng. Nhớ tới đàn chim từ phương Tây bay tới nọ, chàng đặt tên cho giống quả mới này là Dưa Tây.

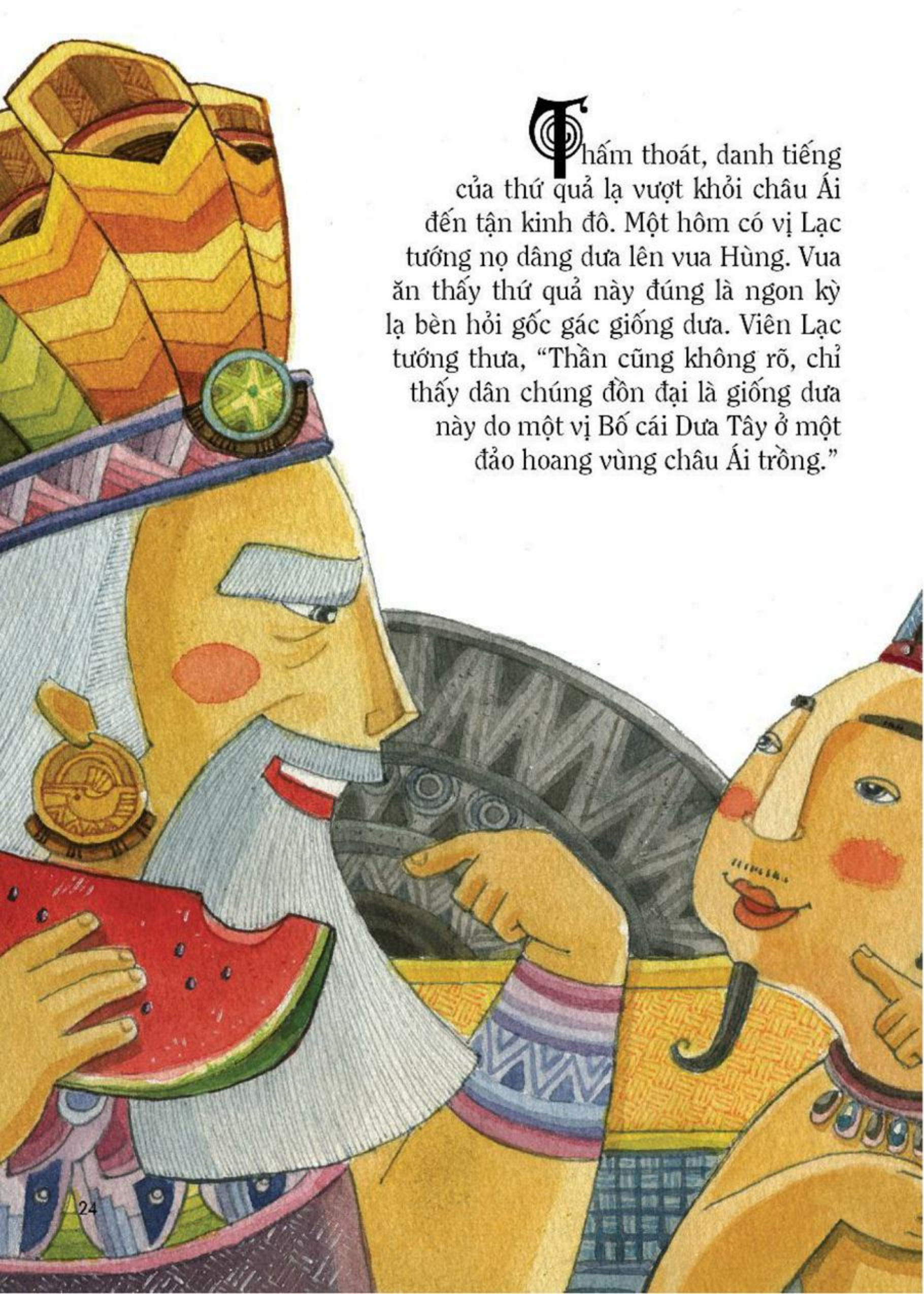
Từ đó họ cố trồng thêm thật nhiều dưa. Nhờ đó, họ bớt phần vất vả kiếm sống. Một hôm, vợ chồng Mai bắt gặp một chiếc thuyền gặp nạn lạc vào đảo. Sau khi giúp họ sửa thuyền, An Tiêm còn biếu họ một số dưa để mang về cho mọi người nếm thử.



Chẳng ngờ giống dưa lạ lại được rất nhiều người trên đất liền ưa thích. Biết trên hoang đảo An Tiêm chẳng cần tiền, các nhà buôn bèn mang thuyền chở gạo, áo quần, gà lợn, công cụ... ra đảo đổi lấy những trái dưa Tây. Giống dưa lạ nổi tiếng khắp vùng châu Á và Mai An Tiêm còn được tôn xưng là “Bố cái Dưa Tây”. Chẳng mấy chốc chàng đã cất được ngôi nhà lớn, thóc lúa đầy bờ, gà lợn đầy vườn, có cả kẻ hầu người hạ.



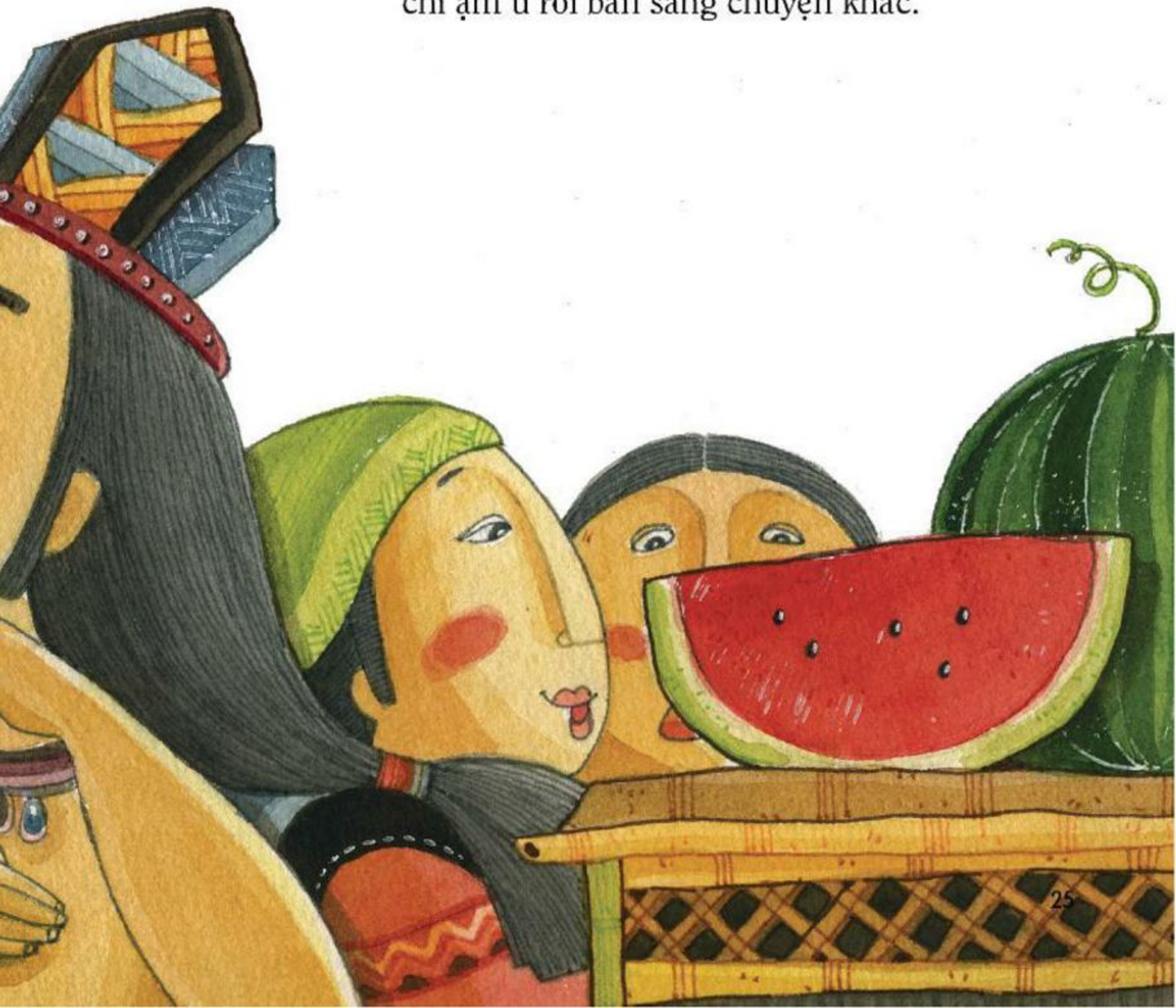




Thẩm thoát, danh tiếng của thứ quả lạ vượt khỏi châu Á đến tận kinh đô. Một hôm có vị Lạc tướng nọ dâng dưa lên vua Hùng. Vua ăn thấy thứ quả này đúng là ngon kỳ lạ bèn hỏi gốc gác giống dưa. Viên Lạc tướng thưa, “Thần cũng không rõ, chỉ thấy dân chúng đồn đại là giống dưa này do một vị Bồ cái Dưa Tây ở một đảo hoang vùng châu Á trồng.”



Hùng Vương bất giác nhớ tới An Tiêm dù cơ hồ chưa chắc, nên chỉ ậm ừ rồi bàn sang chuyện khác.





Kể từ ngày giận quá đuổi vợ chồng chàng Mai đi đến nay, thấy chàng bất vô âm tín, vua vẫn tin rằng chàng đã chết và trong lòng không khỏi nhớ thương. Nay lại có chuyện này, nên ngay khi cho viên Lạc tướng nọ lui, vua lập tức cho truyền gọi viên Lạc hầu thân tín nhất, cấp cho thuyền và lương thực, lệnh cho vào châu Ái dò la.



Một tháng sau, viên Lạc hầu trở về mang theo một thuyền dưa Tây. “Tâu bệ hạ, số dưa này đích thực là của vợ chồng Mai An Tiêm trồng. Cuộc sống của họ giờ rất sung túc, chẳng thua dạo trước là bao!” viên Lạc hầu nói. Hùng Vương nghe vậy rất xúc động, vội sai người bỏ dưa. Càng ném càng thấy ngọt thấy ngon, nhà vua nghĩ, “Vậy là hãn nói đúng chứ đâu có sai. Quả là đôi tay hãn làm nên tất cả!”









Nghĩ rồi vua cho triệu tập các Lạc tướng, Lạc hầu lại cho công bố mọi chuyện. Họ cũng đều nhất trí với ý định đón vợ chồng An Tiêm về cho phục chức cũ của vua. Một đoàn thuyền liền giong buồm ra khơi nhằm hướng châu Ái.

Gia đình An Tiêm rất lưu luyến hòn đảo, giờ đã chẳng còn quá hoang vu, nhưng rồi cũng theo thuyền trở về kinh đô. Bây giờ đảo hoang xưa người ta gọi là bãi An Tiêm, ở ngôi nhà cũ họ lập đền thờ vợ chồng chàng, còn giống dưa Tây ngày ấy đã nổi tiếng khắp nước với tên gọi phổ biến hơn là Dưa Hấu.

